

**QUYẾT ĐỊNH số 09/2005/QĐ-BTC**  
**ngày 21/01/2005 của Bộ trưởng**  
**Bộ Tài chính về việc phát**  
**hành trái phiếu Chính phủ**  
**đợt III năm 2005 để đầu tư**  
**một số công trình giao thông,**  
**thủy lợi quan trọng của đất**  
**nước.**

### BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

*Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP*  
*ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy*  
*định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và*  
*cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 141/2003/NĐ-CP*  
*ngày 20/11/2003 của Chính phủ về việc*  
*phát hành trái phiếu Chính phủ, trái*  
*phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái*  
*phiếu Chính quyền địa phương;*

*Căn cứ Quyết định số 235/2003/QĐ-TTg*  
*ngày 13/11/2003 của Thủ tướng Chính*  
*phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,*  
*quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc*  
*Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 182/2003/QĐ-TTg*  
*ngày 05/9/2003 của Thủ tướng Chính*  
*phủ về việc phát hành trái phiếu Chính*  
*phủ để đầu tư một số công trình giao*  
*thông, thủy lợi quan trọng của đất nước;*

*Theo đề nghị của Tổng giám đốc Kho*  
*bạc Nhà nước,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phát hành trái phiếu Chính phủ đợt III năm 2005 để đầu tư xây dựng một số công trình giao thông, thủy lợi quan trọng của đất nước với tổng số tiền là 10.000 tỷ đồng Việt Nam và 30 triệu đô la Mỹ (USD).

**Điều 2.** Trái phiếu Chính phủ (sau đây gọi tắt là trái phiếu) được phát hành và thanh toán bằng tiền Việt Nam và đô la Mỹ, dưới hình thức chứng chỉ hoặc ghi sổ.

Chứng chỉ trái phiếu bằng tiền Việt Nam bao gồm loại có ghi tên và không ghi tên; in trước các loại mệnh giá: 100.000 đồng, 200.000 đồng, 500.000 đồng, 1.000.000 đồng, 2.000.000 đồng, 5.000.000 đồng, 10.000.000 đồng, 20.000.000 đồng, 50.000.000 đồng, 100.000.000 đồng.

Trái phiếu ngoại tệ được phát hành dưới hình thức ghi sổ.

**Điều 3.** Phương thức phát hành trái phiếu:

**3.1. Phát hành trực tiếp qua hệ thống Kho bạc Nhà nước:**

Trái phiếu bằng tiền Việt Nam, được phát hành tại các đơn vị Kho bạc Nhà nước trong phạm vi cả nước.

a) Đối tượng mua trái phiếu bao gồm các tổ chức, công dân Việt Nam; người Việt Nam định cư ở nước ngoài; người nước ngoài làm việc, cư trú tại Việt Nam;

tổ chức nước ngoài hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam; trừ các đối tượng là thành viên bảo lãnh và đấu thầu trái phiếu (kể cả đấu thầu trái phiếu bằng tiền Việt Nam qua các Trung tâm Giao dịch chứng khoán).

Các tổ chức của Việt Nam không được sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp để mua trái phiếu.

b) Kỳ hạn trái phiếu: 5 năm.

c) Lãi suất trái phiếu: Do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định tại thời điểm phát hành.

d) Thời gian phát hành: Từ ngày 01/8/2005 đến trước ngày 30/9/2005.

**3.2. Đấu thầu trái phiếu bằng tiền Việt Nam** qua Trung tâm Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội (sau đây gọi chung là Trung tâm Giao dịch chứng khoán):

a) Đối tượng được tham gia đấu thầu trái phiếu là các thành viên thị trường đấu thầu trái phiếu qua Trung tâm Giao dịch chứng khoán. Các tổ chức, cá nhân nếu có nhu cầu mua trái phiếu qua đấu thầu thì đăng ký với các thành viên của thị trường đấu thầu trái phiếu và các tổ chức được giao dịch trên thị trường chứng khoán.

b) Kỳ hạn trái phiếu: 5 năm và 10 năm.

c) Lãi suất trái phiếu: Hình thành qua kết quả đấu thầu.

d) Thời gian phát hành: Từ ngày 10/02/2005 đến trước ngày 15/12/2005.

**3.3. Đấu thầu trái phiếu bằng đô la Mỹ qua Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước:**

a) Đối tượng được tham gia đấu thầu trái phiếu là các tổ chức tín dụng tại Việt Nam; được phép kinh doanh ngoại hối và có tài khoản ngoại tệ mở tại Ngân hàng Nhà nước.

b) Kỳ hạn trái phiếu: 5 năm và 10 năm.

c) Lãi suất trái phiếu: Hình thành qua kết quả đấu thầu.

d) Thời gian phát hành: Từ ngày 10/02/2005 đến trước ngày 15/12/2005.

**3.4. Bảo lãnh phát hành trái phiếu bằng tiền Việt Nam:**

a) Đối tượng được tham gia bảo lãnh phát hành trái phiếu là các tổ chức được phép bảo lãnh phát hành trái phiếu theo quy định hiện hành.

b) Kỳ hạn trái phiếu: 5 năm và 10 năm.

c) Lãi suất trái phiếu và phí bảo lãnh phát hành được thỏa thuận giữa các tổ chức bảo lãnh phát hành và Kho bạc Nhà nước theo chế độ quy định hiện hành.

d) Thời gian phát hành: Từ ngày 10/02/2005 đến trước ngày 15/12/2005.

**Điều 4. Nguyên tắc và phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu:**

4.1. Trái phiếu được thanh toán theo đúng đồng tiền khi phát hành.

#### 4.2. Trái phiếu bằng tiền Việt Nam:

- Trái phiếu phát hành qua Kho bạc Nhà nước (bán lẻ), loại không ghi tên, in trước mệnh giá: Thanh toán tại các đơn vị Kho bạc Nhà nước trong phạm vi cả nước.

- Trái phiếu phát hành qua Kho bạc Nhà nước (bán lẻ), loại có ghi tên, in trước mệnh giá: Thanh toán tại Kho bạc Nhà nước nơi phát hành.

- Trái phiếu đấu thầu qua Trung tâm Giao dịch chứng khoán và bảo lãnh phát hành, được niêm yết tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán: Việc thanh toán do Trung tâm Giao dịch chứng khoán và Kho bạc Nhà nước phối hợp thực hiện.

#### 4.3. Trái phiếu bằng đô la Mỹ:

Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước làm đại lý cho Bộ Tài chính trong khâu phát hành và thanh toán trái phiếu.

4.4. *Thanh toán tiền gốc trái phiếu: Tiền gốc trái phiếu được thanh toán một lần khi đến hạn.*

Trường hợp chủ sở hữu trái phiếu (loại có ghi tên) là cá nhân, nếu gặp khó khăn đặc biệt, bất khả kháng, có nhu cầu thanh toán trái phiếu trước hạn, được chính quyền địa phương nơi cư trú hoặc cơ quan có trách nhiệm xác nhận, Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước xem xét và

giải quyết cho mua lại trước hạn. Trái phiếu chưa đủ thời hạn hưởng lãi sẽ không được thanh toán lãi.

4.5. *Thanh toán tiền lãi trái phiếu: Tiền lãi trái phiếu được thanh toán mỗi năm một lần khi đủ 12 tháng tính từ ngày mua.*

Đến hạn thanh toán gốc hoặc lãi mà chủ sở hữu trái phiếu chưa đến thanh toán thì số tiền gốc hoặc lãi đó được bảo lưu để hoàn trả khi chủ sở hữu có nhu cầu thanh toán; không tính lãi nhập gốc và không tính lãi trong thời gian quá hạn thanh toán.

**Điều 5.** Chủ sở hữu trái phiếu có quyền và được hưởng các ưu đãi sau:

5.1. Được chuyển nhượng, tặng, để lại thừa kế hoặc cầm cố trong các quan hệ tín dụng.

5.2. Được mua bán, giao dịch trái phiếu qua Trung tâm Giao dịch chứng khoán đối với trái phiếu niêm yết tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán.

5.3. Chủ sở hữu là tổ chức tín dụng được giao dịch trái phiếu trên thị trường tiền tệ; chiết khấu, tái chiết khấu trái phiếu theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

5.4. Chủ sở hữu trái phiếu là cá nhân được miễn thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập từ lãi trái phiếu và chênh lệch giá mua bán trái phiếu; nếu có nhu cầu, được gửi tờ trái phiếu tại các

đơn vị Kho bạc Nhà nước để bảo quản hộ và miễn phí.

**Điều 6.** Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước chịu trách nhiệm:

6.1. Tổ chức phát hành và thanh toán trái phiếu theo quy định tại Điều 3 và Điều 4 của Quyết định này.

6.2. Chủ động điều hành khối lượng, kỳ hạn và lãi suất phát hành trái phiếu theo các phương thức đấu thầu, bảo lãnh được quy định tại điểm 3.2, 3.3, 3.4 Điều 3 Quyết định này trong phạm vi khối lượng, kỳ hạn và khung lãi suất do Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt và phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn.

6.3. Thực hiện hạch toán kế toán, báo cáo và quyết toán các khoản thu trái phiếu và thanh toán trái phiếu theo chế độ quy định.

**Điều 7.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước hướng dẫn chi tiết và chỉ đạo thực hiện trong toàn hệ thống Kho bạc Nhà nước, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính, Giám đốc Sở Tài chính và Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

**Nguyễn Sinh Hùng**

**THÔNG TƯ số 08/2005/TT-BTC**  
**ngày 26/01/2005 hướng dẫn**  
**Chế độ tài chính áp dụng đối**  
**với Khu Thương mại và Công**  
**ng nghiệp thuộc Khu kinh tế cửa**  
**khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh.**

*Căn cứ vào Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Khuyến khích đầu tư trong nước ngày 20/5/1998, Luật Đầu tư nước ngoài ngày 12/11/1996, Luật Đầu tư nước ngoài (sửa đổi) ngày 09/6/2000, các Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt ngày 17/6/2003; Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001;*

*Căn cứ Quyết định số 144/2004/QĐ-TTg ngày 12/8/2004 của Thủ tướng Chính phủ về bổ sung một số chính sách ưu đãi đối với Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh;*

*Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính áp dụng tại Khu Thương mại và Công nghiệp thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài như sau,*

## I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### 1. Phạm vi áp dụng:

Chế độ tài chính quy định tại Thông tư này được áp dụng trong phạm vi địa bàn Khu Thương mại - Công nghiệp thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài (sau đây gọi tắt là KTM-CN) được thành

www.ThuVienPhapLuat.com  
Tel: +84-8-3845 6684 \* LawSoft